TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7-TÂY NINH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2025/HNGĐ–ST
Ngày: 26/12/2025
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7-TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Vân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh An;

2. Ông Trần Văn Đoàn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Tuấn Anh-Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7- Tây Ninh.

Trong ngày 26 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 - Tây Ninh, Tòa án nhân dân khu vực 7- Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 307/2025/TLST-HNGĐ, ngày 07/11/2025, về "*ly hôn*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2025/QĐXXST-HNGĐ, ngày 01 tháng 12 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm: 1993, cư trú: 37/4, Đ, phường T, thành phố Hồ Chí Minh. (có đơn xin vắng)

2. Bị đơn: Anh Đặng Hoàng T, sinh năm: 1997, cư trú: Ấp P, xã M, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Mỹ D trình bày:

Chị Nguyễn Thị Mỹ D và anh Đặng Hoàng T kết hôn năm 2022, đăng ký kết hôn ở Ủy ban nhân dân Phường A, quận B (cũ), thành phố Hồ Chí Minh. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Nguyên nhân chị D xin ly hôn, theo chị trình bày là do anh T cờ bạc, gây nợ nần nhiều lần. Khi còn sống chung thì chị D hỗ trợ anh T trả nợ. Anh T có công việc không ổn định, không quan tâm gia đình và con cái. Tháng 9/2024, chị D và anh T không còn sống chung. Trong thời gian không sống chung, vợ chồng không có giải pháp gì đoàn tụ, anh T không có thiện chí hàn gắn. Do tình trạng hôn nhân ngày càng trầm trọng, đời sống chung

không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị D yêu cầu Tòa án giải quyết:

Về hôn nhân: Chị D yêu cầu ly hôn với anh T.

Về con chung: Chị D và anh T có con chung là Đặng Hoàng Đ, sinh ngày 21/9/2023. Hiện cháu Đ đang sống chung với chị D, cuộc sống cháu Đ ổn định. Nếu Tòa án cho ly hôn, chị D yêu cầu nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng.

Tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết

Bị đơn anh Đặng Hoàng T đã được Tòa án tống đạt Thông báo thụ lý vụ án, các văn bản tố tụng có liên quan đến vụ án mà anh T không có văn bản nêu ý kiến qua yêu cầu khởi kiện của chị D.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng các đương sự không tiến hành hòa giải được về việc giải quyết toàn bộ vụ án nên quyết định đưa vụ án ra xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Căn cứ vào nơi cư trú của bị đơn và yêu cầu khởi kiện ly hôn của nguyên đơn đối với bị đơn, xét thấy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 7- Tây Ninh được pháp luật quy định tại Khoản 1 Điều 28, điểm a Khoản 1 của các Điều 35 và 39 của Bộ luật tố tụng dân sự; Luật số 85/2025/QH15 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự, Luật tố tụng hành chính, Luật tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật hòa giải, đối thoại tại tòa án;

Chị D có văn bản xin giải quyết vắng mặt, anh T vắng mặt dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt chị D, anh T.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 56 ngày 02/11/2022 do Ủy ban nhân dân Phường A, quận B, thành phố Hồ Chí Minh cấp thì chị Nguyễn Thị Mỹ D và anh Đặng Hoàng T là vợ chồng hợp pháp.

[2.2] Chị Nguyễn Thị Mỹ D và anh Đặng Hoàng T có đăng ký kết hôn. Hôn nhân dựa trên sự tự nguyện. Nguyên nhân chị D xin ly hôn là do vợ chồng có nhiều mâu thuẫn trầm trọng, không hợp về tình cảm. Theo chị D trình bày anh T có công việc không ổn định, thường xuyên gây nợ, không quan tâm gia đình và con cái. Chị D và anh T không còn sống chung từ tháng 9/2024 đến nay. Trong thời gian không sống chung, vợ chồng không có giải pháp đoàn tụ. Hội đồng xét xử xét thấy, tình trạng hôn nhân giữa chị D, anh T đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không còn đạt được. Vì vậy, yêu cầu ly hôn của chị D là phù hợp với Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.3] Về con chung: Chị D và anh T có con chung là Đặng Hoàng Đ, sinh ngày 21/9/2023. Nếu Tòa án cho ly hôn, chị D yêu cầu nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng. Hiện cháu Đ đang sống chung với chị D từ thời điểm chị D, anh T không còn sống chung, cuộc sống cháu Đ ổn định. Do đó, căn cứ vào Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử giao chị D trực tiếp nuôi dưỡng Đặng Hoàng Đ.

Chị D không yêu cầu cấp dưỡng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị D xác định không có, anh T không có ý kiến nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.5] Về án phí: Chị D phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm. Tạm ứng án phí chị D đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0010989, ngày 06/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh chuyển sang án phí sung quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39 và 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Luật số 85/2025/QH15 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự, Luật tố tụng hành chính, Luật tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật hòa giải, đối thoại tại tòa án;

Áp dụng Điều 56, 81, 82, 83, 84, 85 và 86 của Luật Hôn nhân và gia đình; Áp dụng khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Mỹ D đối với anh Đặng Hoàng T.

1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Mỹ D được ly hôn với anh Đặng Hoàng T.

2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Mỹ D trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Đặng Hoàng Đ, sinh ngày 21/9/2023. Anh T không cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, cha mẹ có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên. Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về án phí: Chị D phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm. Tạm ứng án phí chị D đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0010989, ngày 06/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh chuyển sang án phí sung quỹ Nhà nước.

Án sơ thẩm, các đương sự vắng mặt kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND khu vực 7- Tây Ninh;
- THADS tỉnh T;
- UBND xã đăng ký kết hôn;
- Đương sự;
- Lưu./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Vân

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND khu vực 7;
- Phòng THADS huyện C;
- UBND xã đăng ký kết hôn
- Đương sự;
- Lưu./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Vân

Các Hội thẩm nhân dân Thẩm phán-chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Tuyết N1n Thị Kim Cương Nguyễn Thị Thanh V

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Cần Giuộc;
- Chi cục THADS huyện Cần Giuộc;
- UBND xã Phước Lại;
- Đương sự;
- Lưu./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Thanh Lâm